

Số: 04/BC-PBP

Tam Tiến, ngày 17 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 Quyết định ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1955/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024 của Sở GDĐT Quảng Nam;

Căn cứ Công văn 175/PGDDĐT ngày 31/8/2023 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024 của Phòng GDĐT huyện Núi Thành;

Trường THCS Phan Bá Phiến báo cáo Tổng kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học, năm học 2023-2024. Nội dung như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Khái quát tình hình học sinh, đội ngũ cán bộ, nhân viên trường năm học 2023-2024.

1.1. Học sinh.

Đến cuối năm học 2023-2024 nhà trường có 16 lớp: Tổng số học sinh: 608 (282 nữ)

Trong đó:

- Lớp 6 có 4 lớp. Số học sinh: 163 em, nữ 83
- Lớp 7 có 4 lớp. Số học sinh: 146 em, nữ 57
- Lớp 8 có 3 lớp. Số học sinh: 119 em, nữ 62
- Lớp 9 có 4 lớp. Số học sinh: 180 em, nữ 80.

- Học sinh dân tộc 02 em, HS khuyết tật: 8 em (6 nữ), học sinh hộ cận nghèo: 1em (1 nữ). Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 6 đạt 100%. So với đầu năm học giảm 01 em, lý do: Hoàn cảnh gia đình chuyển địa bàn sinh sống xin bảo lưu kết quả học tập.

1.2. Tình hình đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

- Về số lượng:

Tổng số viên chức: 39 đ/c (có 02 GV hợp đồng), Trong đó :

- + Cán bộ quản lý : 02 đ/c
- + Giáo viên có 31 đ/c; trong đó có 02 hợp đồng.
- + Nhân viên: 06
- Về chất lượng: CBQL đạt chuẩn: 2/2; Giáo viên đạt chuẩn: 27/31; trên chuẩn: 0
- Số lượng đảng viên là 19 đ/c đạt tỷ lệ 50%, nữ:13, tỷ lệ 68,4%

2. Thuận lợi, khó khăn:

2.1. Thuận lợi:

- Luôn nhận được sự quan tâm của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT Núi Thành về thực hiện nhiệm vụ năm học; chính quyền địa phương quan tâm đến công tác giáo dục.
- Đội ngũ cán bộ, quản lý đạt trình độ chuẩn, đã kinh qua các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn về Quản lý giáo dục, đã qua lớp Trung cấp chính trị. Có trình độ chuyên môn vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý.
- Đội ngũ giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm với công việc.
- Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp; có đủ phòng học, đủ các phòng chức năng; trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học.
- Phụ huynh học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp; học sinh ngoan và có ý thức rèn luyện, thi đua trong học tập.
- Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

2.2. Khó khăn:

- Nhận thức của học sinh chưa đồng đều, một số em còn chậm trong việc tiếp thu kiến thức, kỹ năng sống, việc giao tiếp, ứng xử còn hạn chế. Một số học sinh có những biểu hiện làm theo các trào lưu không tốt xuất phát từ mạng xã hội, tác động tiêu cực đến tư tưởng, tình cảm trong sự non nớt về nhận thức.
- Quán xá trên địa bàn khá nhiều, thực phẩm không đủ tiêu chuẩn chất lượng là mối đe dọa đến sức khỏe HS trong điều kiện khó kiểm soát của các cơ quan chức năng, là nơi HS thường hay tụ tập, phát sinh những hành vi tiêu cực.
- Một số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.
- Một số hạng mục của nhà trường đã xuống cấp, làm ảnh hưởng đến việc sinh hoạt, học tập của học sinh, cụ thể: Nhà thư viện đã xây dựng hơn 30 năm, sân trường loang lổ, đọng nước, không có nhà tập thể dục ngoài trời có mái che, chưa có nhà đa năng, không đủ phòng học để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.
- Thiết bị dạy học cho chương trình GDPT 2018 chưa được đầu tư mua sắm

đầy đủ, thay thế cho các thiết bị đã cũ, hỏng, thiếu độ chính xác.

II. Kết quả đạt được

1. Công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1.1. Công tác chỉ đạo thực hiện việc xây dựng, công khai KHGD nhà trường:

a. Kết quả đạt được:

- Trước khi bước vào năm học mới, nhà trường đã họp các ban ngành đoàn thể trong nhà trường, các tổ chuyên môn bàn bạc thống nhất xây dựng KHGD nhà trường, triển khai đến Hội đồng sư phạm (HĐSP) góp ý; trên cơ sở đó Hiệu trưởng đã hoàn thiện, công khai đầy đủ, cụ thể KHGD nhà trường đến tất cả Cán bộ, viên chức nhà trường biết để thực hiện.

- Trên cơ sở đội ngũ giáo viên được giao, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, nhà trường đã chỉ đạo nghiêm túc thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh theo khung thời gian 35 tuần thực học (Học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo theo Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của UBND tỉnh Quảng Nam.

b. Hạn chế, tồn tại:

- Thời gian hoàn thiện công bố chính thức KHGD của nhà trường còn chậm so với quy định .

+ Nguyên nhân: Chờ hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 của PGDDT huyện Núi Thành.

+ Giải pháp khắc phục: Tham mưu cấp trên có hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học trước khai giảng; nhà trường chủ động xây dựng KHGD phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

1.2. Kết quả chỉ đạo thực hiện việc tổ chức dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo CTGDPT 2006 và CT GDPT 2018; nhất là tình hình tổ chức dạy học các môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, Nội dung giáo dục của địa phương (phân công giáo viên, xây dựng kế hoạch dạy học của tổ CM, kế hoạch bài dạy của giáo viên, việc tổ chức kiểm tra đánh giá...)

a. Kết quả đạt được:

- Kết quả chỉ đạo thực hiện việc tổ chức dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo CT GDPT 2018 đối với lớp 6, 7,8:

+ Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư số 34/2020/ TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021; Thông tư số 13/2022/TT- BGDĐT ngày 03/8/2022; Thông tư số 46/2020/TT- BGDĐT ngày 24/11/2020.

+ Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

+ Đối với những nội dung phù hợp và thuận lợi cho học sinh khai thác, sử dụng hiệu quả sách giáo khoa và học liệu dạy học trực tuyến, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; đối với những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm, tổ chức lựa chọn, sử dụng học liệu dạy học trực tuyến để dạy học hoặc hướng dẫn học sinh tự thực hiện ở nhà phù hợp với điều kiện thực tế.

- Kết quả chỉ đạo thực hiện việc tổ chức dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo CT GDPT 2006 đối với lớp 9:

+ Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

+ Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

+ Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, giáo viên giảng dạy đã lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018.

+ Đối với các môn ngoại ngữ: Việc xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phù hợp để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, đáp ứng lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức dạy học các môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên,

Nhà trường bố trí dạy đồng thời các phân môn Lịch Sử, Địa Lí (Đối với môn Lịch Sử và Địa Lí) và các phân môn Vật Lý, Hoá Học, Sinh Học (Đối với môn Khoa học tự nhiên) . Trong xây dựng kế hoạch, nhà trường thực hiện linh động kế hoạch dạy các phân môn trong từng học kì, trên cơ sở đảm bảo khung yêu cầu của chương trình, đảm bảo Kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp khối 6,7,8 và hoạt động Ngoài giờ lên lớp khối 9

+ Mỗi tuần thực hiện 01 tiết Chào cờ (thứ Hai) có tổng cộng 18 tiết, giao cho Tổng phụ trách Đội tổ chức thực hiện và 01 tiết sinh hoạt lớp (thứ Sáu) tổng cộng 18 tiết giao cho GVCN lớp tổ chức thực hiện.

+ Số tiết còn lại 18 tiết nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo một số Chủ đề cho từng tuần, tháng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và được điều chỉnh trong quá trình triển khai thực hiện. Tổ chức thực hiện tiết này giao cho nhóm giáo viên chủ nhiệm khối lớp phân công tổ chức thực hiện là chủ yếu. Bên cạnh việc tổ chức sinh hoạt chủ đề thực hiện tại lớp, nhằm tăng cường

hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng của học sinh, nhà trường đã tổ chức được 12 tiết Chủ đề theo quy mô toàn khối vào tuần 7 và tuần 11 trong học kì I.

+ Tổ chức hoạt động NGLL- Hướng nghiệp khối 9 như quy định gồm ba nội dung: tổ chức hoạt động ngoại khóa sinh hoạt ngoài giờ đầu tuần; tổ chức hoạt động Ngoài giờ lên lớp (phần bắt buộc) theo hình thức tổ chức Sinh hoạt NGLL tập trung cho toàn thể học sinh khối 9 vào chiều thứ 7 (tuần cuối cùng của tháng); tổ chức dạy tư vấn nghề cho học sinh theo quy định.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương khối 6,7,8 và 9

+ Giáo dục địa phương khối 6,7,8: Việc tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương giao cho tổ Khoa học xã hội tổ chức thực hiện, ưu tiên phân công giáo viên Lịch Sử - Địa Lý, giáo viên Ngữ Văn thực hiện để nâng cao hiệu quả giảng dạy. Trong xây dựng kế hoạch dạy học, giáo viên bộ môn thực hiện thiết kế bài giảng dạy học theo chủ đề, thực hiện mỗi buổi 2 tiết, đảm bảo dạy đủ 18 tiết trong học kì I. Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, chú trọng tăng cường dạy ngoài nhà trường, dạy học trải nghiệm; thực hiện dạy ngoài nhà trường, dạy học trải nghiệm 2 tiết/học kì cho học sinh mỗi lớp. Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Sở giáo dục tỉnh Quảng Nam biên soạn.

+ Giáo dục địa phương khối 9: Tổ chức dạy học tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý. Nội dung giảng dạy bộ môn Lịch Sử, Địa Lý giao cho giáo viên bộ môn biên soạn tài liệu có sự thống nhất của tổ chuyên môn và được Hiệu trưởng phê duyệt.

b. Hạn chế tồn tại:

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp khối 6,7,8 trong năm gặp nhiều khó khăn do thời tiết bất lợi như mưa nhiều trong học kì I, nắng nóng trong HK II, trong khi điều kiện cơ sở vật chất nhà trường chưa đảm bảo như chưa có nhà đa năng, chưa có mái che cho khu tập thể dục và khu hoạt động ngoài trời.

- Năng lực tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của giáo viên còn hạn chế, chưa có giáo viên có kỹ năng giảng dạy tốt các nội dung trên.

1.3. Tình hình, kết quả thực hiện các nội dung ở mục 1.3, 1.4, 1.5 Mục 1 Phần I, Công văn 1955/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023.

a. Kết quả đạt được:

- Nhà trường tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động chung cho toàn trường: Tổ chức chương trình hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời năm học 2023-2024 với chủ đề “Xây dựng năng lực tự học trong kỷ nguyên số”; Phối hợp với Công an xã Tam Tiến tổ chức ngoại khóa phổ biến giáo dục pháp luật về “phòng chống ma túy, an toàn giao thông, an ninh mạng và bạo lực học đường trong nhà trường”; tuyên truyền phòng cháy chữa cháy năm học 2023-2024; tuyên truyền và

ký cam kết chấp hành các quy định về luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, quản lý và sử dụng pháo, Luật ATGT, PCCC và vệ sinh an toàn thực phẩm trước, trong và sau tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, phòng chống Lừa đảo qua mạng.... Phối hợp cùng ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thành công chương trình “Trung thu cho em” năm 2023. Tuyên truyền dưới cờ và tổ chức tuyên truyền tìm hiểu Pháp luật Việt Nam nhân ngày Pháp luật Việt Nam 9/11/2023. Tổ chức cho học sinh tham quan triển lãm bản đồ, tư liệu về Trường Sa và Hoàng Sa. Phối hợp cùng nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thành công chương trình gặp mặt kỷ niệm 41 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam và phát động các phong trào thi đua tuần học tốt, tiết học tốt dành cho 16 lớp nhân ngày Nhà giáo Việt Nam. Nâng cao hiệu quả sinh hoạt theo chủ đề, chủ điểm "Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng" phù hợp với tình hình mới. Tập huấn cho các chi đội nghi thức đội và các bài múa hát sân trường năm học 2023-2024. Duy trì hoạt động đầu giờ, giữa giờ thể dục thể thao, các đội tuyên truyền viên măng non trong Liên đội. Tổ chức Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân Tai nạn giao thông và tuyên truyền An toàn giao thông đồng thời cho học sinh và phụ huynh ký cam kết ATGT trong năm học 2023-2024. Tổ chức cho phụ huynh, học sinh tham gia cài app hướng nghiệp do huyện đoàn phát động. Tổ chức hoạt động Viếng hương, dâng hoa tại nghĩa trang liệt sĩ xã Tam Tiến và Lăng mộ cụ Phan Bá Phiến nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 -22/12/2023). Đồng thời cho học sinh ôn lại lịch sử truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam ta thông qua hoạt động đố vui nhận quà trong tiết chào cờ đầu tuần. Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện tốt tích hợp các nội dung vào kế hoạch dạy học như:

+ Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

+ Tích hợp nội dung GDQPAN vào các môn học theo TT 01/2017/TT-BGDĐT;

+ Tích hợp nội dung giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội;

+ Tích hợp giáo dục quyền con người, quyền công dân, giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng chống bạo lực trong gia đình và nhà trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh;

+ Tích hợp giáo dục địa phương lớp 9, giáo dục thông qua di sản, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số;

+ Tích hợp giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên;

+ Tích hợp giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn vào các môn học/hoạt động giáo dục theo hướng dẫn và các nội dung giáo dục lồng ghép khác theo quy định.

Kết quả việc thực hiện trong năm học 2023-2024 trong nhà trường: Tất cả học sinh trong nhà trường đều thực hiện tốt, không để xảy ra trường hợp học sinh vi phạm các quy định trên, không có học sinh bị xử lý kỉ luật, bị hạ bậc hạnh kiểm, không có học sinh xếp loại hạnh kiểm ở mức trung bình, yếu (đạt, chưa đạt).

- Nhà trường tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

+ Thực hiện đúng chương trình dạy học Thể dục chính khóa, trái buổi.

+ Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GDĐT về các hoạt động giáo dục thể chất và các hoạt động TDTT.

+ Từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động bồi dưỡng năng khiếu, giáo dục thẩm mỹ cho các học sinh.

+ Tổ chức tốt các hoạt động thể thao cấp trường, tham gia đầy đủ các môn thể thao cấp huyện.

+ Chú trọng chăm sóc tốt sức khỏe ban đầu cho học sinh và công tác y tế học đường theo tinh thần Quyết định số 14/2001/QĐ-BGD&ĐT. Theo dõi sức khỏe cho học sinh ngay từ đầu cấp, tổng kết đánh giá vào cuối khoá học; xếp loại thể lực học sinh theo Quyết định 53/QĐ-BGDĐT. Đưa giáo dục thể chất vào nề nếp, kết hợp với giáo dục giới tính, giáo dục môi trường.

+ Thực hiện Quyết định 72/QĐ-BGDĐT về tổ chức hoạt động TDTT, ngoại khóa, tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường hằng năm.

+ Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao, thành lập CLB thể thao các môn bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn; CLB tiếng Anh, CLB Nghệ thuật và CLB quyền Trẻ em. Việc tham gia CLB trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Mỗi CLB sinh hoạt được 2 lần trong năm học.

+ Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng cấp trường vào tháng 9/2023, qua đó lựa chọn vận động viên bồi dưỡng tham gia dự thi Đại hội thể dục thể thao cấp huyện, cấp tỉnh. Kết quả, cấp tỉnh trường có 10 học sinh đạt huy chương bạc giải Kéo co nữ, 6 huy chương đồng kéo co nam nữ, 5 huy chương đồng giải bóng đá nam và 01 huy chương đồng giải Đá cầu nữ. Cấp huyện, trường đạt 2 giải nhất đồng đội môn kéo co nữ, môn bóng đá nam, 1 giải khuyến khích kéo co nam. Về giải cá nhân đạt 3 giải nhất, 4 giải nhì, 8 giải ba và 13 giải Khuyến khích .

b. Hạn chế, tồn tại:

- Việc giảng dạy tích hợp còn hạn chế do năng lực của giáo viên, nội dung yêu cầu tích hợp nhiều nhưng thời lượng trong tiết học ngắn.

- Một số nội dung giáo dục thể chất trong trường chưa tổ chức thực hiện được như dạy bơi, chơi bóng rổ.... do chưa có sân bãi (sân bóng rổ mới xây dựng xong trong tháng 4/2024), chưa có hồ bơi....

2. Kết quả chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

2.1. Kết quả chỉ đạo thực hiện công tác đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

a. Kết quả đạt được:

- Việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh được việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1850/SGDDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Đối với môn/phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

b. Hạn chế:

- Việc đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học còn hạn chế, học sinh học tập chủ yếu tại lớp và trong khuôn viên nhà trường, việc tổ chức hoạt động giáo dục ngoài nhà trường còn ít do thiếu kinh phí tổ chức thực hiện.

2.2. *Kết quả chỉ đạo thực hiện giáo dục STEM nhằm phát huy tính tích cực của học sinh trong dạy học và vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.*

a. Kết quả đạt được:

Nhà trường tổ chức thực hiện tốt Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH, ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học với các hoạt động như:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

- Cử cán bộ giáo viên tham gia tập huấn, tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các

hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật;

- Chỉ đạo cho giáo viên xây dựng và thực hiện bài học STEM; hình thành cho giáo viên kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật;

- Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Giáo viên các bộ môn Toán, Vật Lý, Hóa Học, Sinh Học, Tin Học nghiên cứu thực hiện đảm bảo tổ chức thực hiện mỗi học kỳ 01 tiết dạy học STEM, nộp toàn bộ hồ sơ giảng dạy STEM về TTCM.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá, báo cáo việc thực hiện về Hiệu trưởng vào cuối học kỳ I và cuối năm học.

- Tổ chức Hội thi STEM trong nhà trường, kết quả lựa chọn 2 sản phẩm dự thi tại huyện, đạt 01 giải nhất lĩnh vực Toán, 01 giải ba lĩnh vực Công nghệ, tham gia dự thi cấp tỉnh đạt 01 giải ba lĩnh vực Toán.

b. Tồn tại: Không.

2.3. Kết quả chỉ đạo thực hiện việc tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh; việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp nhằm bảo vệ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

a. Kết quả đạt được:

- Chỉ đạo Liên đội tổ chức tốt hoạt động văn hoá, văn nghệ như thực hiện tốt việc hát múa các bài hát chủ đề, chủ điểm, tổ chức sinh hoạt văn nghệ trong giới giải lao, trong các tiết sinh hoạt ngoài trời, đặc biệt là trong các ngày lễ lớn. Duy trì tốt Câu lạc bộ Nghệ thuật sinh hoạt một năm 2 lần, qua sinh hoạt phát triển kỹ năng văn hoá, văn nghệ, nghệ thuật trong học sinh.

- Tổ chức tốt hoạt động thể dục thể thao như duy trì tổ chức tập thể dục giữa giờ, tổ chức tốt các hội thi qua Hội khoẻ phù Đổng, sinh hoạt trải nghiệm nhân ngày 26/3, luyện tập thi đấu TDTT các cấp, duy trì Câu lạc bộ thể thao sinh hoạt một năm 2 lần.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Đã tổ chức tốt các hoạt động tham quan, học tập tại địa phương như khu Lăng mộ cụ Phan Bá Phiến, khu Nghĩa trang Liệt sĩ...

b. Hạn chế, tồn tại:

- Việc sử dụng di sản trong dạy học còn hạn chế, chỉ khai thác được các di sản ở địa phương xã, chưa tổ chức cho học sinh đi tham quan các di sản ngoài xã do hạn chế về kinh phí hoạt động.

2.4. Kết quả chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục; bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

a. Kết quả đạt được:

Thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Đến nay, nhà trường đã thực hiện 100% hồ sơ điện tử, thực hiện tốt các phần mềm quản lý, nâng cấp nâng cao dung lượng trang Web của nhà trường, đảm bảo công khai kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu.

b. Hạn chế: Trang Web của trường nguồn tài nguyên chưa dồi dào, một số viên chức lớn tuổi còn chậm trong thực hiện chuyển đổi số.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Công tác chỉ đạo tổ chức tập huấn việc thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định tại các Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT.

a. Kết quả đạt được:

- Nhà trường đã chỉ đạo cho giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về thực hiện kiểm tra đánh giá do cấp trên tổ chức. Đối với một số bộ môn, do quy mô tổ chức nhỏ, chưa tổ chức cho tất cả giáo viên tham gia, nhà trường cử giáo viên tham gia về thực hiện báo cáo lại cho các giáo viên chưa tham gia tập huấn.

- Nhà trường tổ chức nhiều đợt tập huấn về thực hiện kiểm tra đánh giá và giao cho tổ chuyên môn triển khai, đánh giá công việc này thường xuyên hằng tháng.

3.2. Kết quả chỉ đạo thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định tại các Thông tư của Bộ GDĐT và công văn hướng dẫn của Sở GDĐT (kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì).

a. Kết quả đạt được:

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa kì, cuối kì khoa học, không gây áp lực cho học sinh, tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I vào tuần 9, tuần 10; giữa học kỳ 2 vào tuần 27,28. Tổ chức kiểm tra cuối kì I theo chỉ đạo của PGD, cuối học kỳ II vào tuần 33, 34. Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra được phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận/ngân hàng đề/duyet đề/. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, phần lớn được thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học,

hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học đã bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Thực hiện tốt Quy chế điểm và Quy chế sử dụng hồ sơ điện tử của nhà trường.

- Môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 của Sở GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7, 8; đã vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.

- Môn/phân môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục được tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 9 theo đúng quy định tại Thông tư số 58/2011/TTBGDĐT, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT; kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 6, 7,8 theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; đã chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Đối với các bộ môn Tổ hợp việc kiểm tra đánh giá thường xuyên của môn nào do môn đó đảm nhiệm. Kiểm tra định kỳ theo tỷ lệ kiến thức của các bộ môn phù hợp với thực tiễn của nhà trường và học sinh. Về việc kiểm tra, đánh giá theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông. Đối với khối 9: thực hiện theo quy định Thông tư 58 và TT 26/2020/TT-BGDĐT ngày 27/8/2020 và các văn bản chỉ đạo của phòng Giáo dục và Đào tạo, trong đó khuyến khích nhận xét sự tiến bộ học sinh, kết hợp đánh giá.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề (Kiểm tra định kì với 2 mã đề, trừ môn Ngữ Văn). Đối với thời lượng các tiết kiểm tra, đánh giá: Căn cứ quy định theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo Kế hoạch tổ chức kiểm tra định kì của Phòng giáo dục đào tạo huyện Núi Thành.

b. Hạn chế, tồn tại: không.

4. Tổ chức, tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

4.1. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, Kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi STEM, Văn học – Học văn, An toàn giao thông cấp huyện:

a. Kết quả đạt được

+ Hội thi giáo viên dạy giỏi: Có 01 giáo viên môn Tin Học đạt giải nhì cấp huyện. 02 giáo viên Lịch Sử, Công Nghệ được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

+ Hội thi trưng bày sản phẩm STEM: có 01 sản phẩm lĩnh vực Toán đạt giải nhất cấp huyện; 01 giải ba cấp huyện lĩnh vực Công Nghệ.

+ Thi Học Văn- Văn học: Đạt giải ba cấp huyện.

+ Thi học sinh giỏi 9: Đạt 18 giải cấp huyện trong đó có 04 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải ba và 9 giải Khuyến khích, xếp vị thứ nhì toàn đoàn huyện Núi Thành.

+ Thi học sinh giỏi 6,7,8: Đạt 27 giải trong đó có 04 giải nhất, 01 giải nhì và 02 giải ba, tiếp tục duy trì tốp đầu về phong trào bồi dưỡng học sinh giỏi 6,7,8 huyện Núi Thành.

+ Thi Tin học trẻ đạt 01 giải nhất, 01 giải ba cấp huyện.

+ Thi Kể chuyện theo sách, đạt 01 giải nhất cấp huyện.

4.2. Tham gia các cuộc thi, kỳ thi, hội thi do Sở GDĐT tổ chức: số lượng dự thi, môn thi, kết quả đạt được; hạn chế, tồn tại.

+ Hội thi giáo viên dạy giỏi: Có 01 giáo viên môn Tin Học đạt giải Khuyến khích cấp tỉnh .

+ Hội thi trưng bày sản phẩm STEM: có 01 sản phẩm lĩnh vực Toán đạt giải ba cấp tỉnh .

+ Thi Hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật: Đạt giải Khuyến khích cấp tỉnh.

+ Thi học sinh giỏi 9: Đạt 9 giải học sinh giỏi văn hoá cấp tỉnh (3 giải nhì, 4 giải ba và 02 giải Khuyến khích) xếp vị thứ nhất toàn đoàn huyện Núi Thành.

+ Thi Thể dục thể thao cấp tỉnh: Huy chương bạc môn Kéo co nữ, huy chương đồng môn kéo co nam nữ, huy chương đồng môn bóng đá nam, huy chương đồng môn đá cầu nữ.

5. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

5.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp: Báo cáo việc tham mưu, chỉ đạo sắp xếp, sáp nhập, phát triển mạng lưới trường, lớp, cấp THCS trong năm học; tình hình, kết quả thực hiện (lập bảng số liệu)

Đến cuối năm học 2023-2024 nhà trường có 16 lớp: Tổng số học sinh: 608 (282 nữ)

Trong đó:

- Lớp 6 có 4 lớp. Số học sinh: 163 em, nữ 83
- Lớp 7 có 4 lớp. Số học sinh: 146 em, nữ 57
- Lớp 8 có 3 lớp. Số học sinh: 119 em, nữ 62

- Lớp 9 có 4 lớp. Số học sinh: 180 em, nữ 80.

Nhà trường đã tham mưu với phòng GDĐ phê duyệt kế hoạch phát triển trường lớp năm 2024-2025. Lập kế hoạch dự kiến quy mô phát triển trường lớp đến năm 2030, trong đó có tham mưu UBND xã đề xuất các hạng mục xây dựng cơ sở vật chất và mở rộng diện tích khuôn viên nhà trường tại tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 06/5/2024 và tờ trình số 05/TTr-PBP ngày 05/5/2024 của trường THCS Phan Bá Phiến.

- Ưu điểm: Duy trì được số lượng lớp ổn định trong nhiều năm.

- Hạn chế: Một số lớp của khối 6 có số lượng học sinh khá đông (trên 40 học sinh) gây khó khăn cho việc tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp, không phù hợp với yêu cầu kiểm định chất lượng cấp độ 3 sau này.

5.2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

5.2.1. Công tác chỉ đạo (việc kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo PCGD cấp huyện, xã; việc ban hành các văn bản tổ chức thực hiện công tác PCGD THCS)

a. Kết quả đạt được:

- Nhà trường đã tham mưu Ủy ban nhân dân xã ra Quyết định kiện toàn, củng cố ban chỉ đạo PCGD cấp xã năm 2023; triển khai đầy đủ các văn bản tổ chức thực hiện công tác PCGD THCS đến cán bộ viên chức nhà trường như:

+ Nghị định số 20/2014/NĐCP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục – xóa mù chữ;

+ Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/03/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập, xóa mù chữ;

+ Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2016 của BGDĐT về việc đính chính thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của BGDĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung quy trình thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

+ Kế hoạch số 110 / KH-UBND, ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Núi Thành, nội dung: Thực hiện công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023;

+ Công văn 166 / PGDĐT, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Phòng giáo dục đào tạo huyện Núi Thành về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2023.

+ Nghị quyết của Đảng bộ xã Tam Tiến năm 2023, Nghị quyết HĐND xã Tam Tiến năm 2023 về chỉ đạo thực hiện công tác PCGD THCS tại địa phương.

5.2.2. Kết quả thực hiện:

* Việc đảm bảo các điều kiện thực hiện PCGD THCS theo quy định (CSVC, thiết bị dạy học, đội ngũ GV, nhân viên theo quy định tại Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016).

- Về cơ sở vật chất:

Tổng số phòng học có 08 phòng học trong đó: kiên cố 08 phòng cho 16 lớp (không đảm bảo số phòng học để dạy học 2 buổi/ ngày). Tất cả các phòng học đã được tu sửa nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

Phòng học (diện tích) chưa đáp ứng được yêu cầu tối thiểu tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; thiếu phòng học bộ môn Ngoại ngữ, phòng đa chức năng, phòng tư vấn học đường; nhà thư viện đã xây dựng đã lâu, xuống cấp.

Phòng học bộ môn (Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật) chưa đáp ứng yêu cầu theo thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 về ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông: Thiếu phòng học bộ môn, diện tích không đảm bảo yêu cầu (<60m²)

- Thiết bị dạy học phục vụ cho chương trình giáo dục phổ thông chưa đảm bảo, nhà trường đã đầu tư mua sắm mới thiết bị dạy học với tổng số tiền trên 30 triệu đồng nhưng chưa đáp ứng về thiết bị dạy học, hiện nay đa số thiết bị hiện có tận dụng từ chương trình GDPT 2006, đã cũ, độ chính xác không cao.

- Về đội ngũ giáo viên

Năm học 2023-2024: Trường có 39 CBVC được hưởng chế độ chính sách quy định. Trong đó giáo viên trực tiếp đứng lớp 31 (biên chế 29, hợp đồng 02) tỉ lệ 1,9 GV/lớp, đảm bảo theo thông tư.

- Tổng số giáo viên dạy có trình độ Đại học: 27, Cao đẳng : 04. Đánh giá: Xã Tam Tiến đạt tiêu chuẩn về giáo viên trung học cơ sở.

Kết quả PCGD THCS: Xã Tam Tiến đã đạt và duy trì được chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, xóa mù chữ trong nhiều năm liền. Tính đến thời điểm 11/2023 xã Tam Tiến đã duy trì được chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Các tiêu chuẩn đạt được như sau:

- Phổ cập giáo dục tiểu học và xoá mù chữ

Tỷ lệ % trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: 175/175 , tỉ lệ:100 %

Tỷ lệ % trẻ (11-14) tuổi tốt nghiệp tiểu học: 598/604, tỉ lệ: 99 %

- Phổ cập giáo dục trung học cơ sở:

Tỷ lệ % học sinh tốt nghiệp tiểu học vào học lớp sáu (2 hệ): 163/163, tỷ lệ 100%

Tỷ lệ % học sinh tốt nghiệp THCS (2 hệ) năm học (vừa qua): 166/166, tỷ lệ 100 %.

Tỷ lệ % thanh thiếu niên (15-18) tuổi tốt nghiệp THCS: 640/647, tỷ lệ 98,9%.

Tỷ lệ % thanh thiếu niên (15-18) đang học THPT, Nghề: 630 /647, tỷ lệ 97,3%.

- Kết quả chung: Đơn vị xã Tam Tiến đạt PCGDTHCS mức độ 3.

6. Kết quả chỉ đạo thực hiện lựa chọn SGK năm học 2023-2024

a. Kết quả đạt được:

Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện lựa chọn SGK năm học 2023-2024 theo đúng chỉ đạo và Công văn hướng dẫn thực hiện của cấp trên. Trong quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy trình, đúng quy định và lưu trữ hồ sơ đầy đủ. Hiện nay nhà trường đã lựa chọn được bộ sách và đã được Sở giáo dục đào tạo Quảng Nam ban hành Quyết định chọn Bộ sách giáo khoa giảng dạy tại trường trong năm học 2024-2025.

b. Tồn tại: Không.

7. Kết quả chỉ đạo thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục

7.1. Chỉ đạo việc quản lí hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

- Việc sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, cập nhật và sử dụng dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên...: được nhà trường tổ chức thực hiện tốt, hiện nay đa số tất cả hồ sơ của nhà trường đều thực hồ sơ điện tử (Chỉ còn thực hiện Sổ đầu bài cho các lớp, học bạ lớp 8,9 sử dụng bản giấy) . Thực hiện tốt việc cập nhật và sử dụng dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên...

7.2. Chỉ đạo quản lí hoạt động dạy thêm, học thêm

- Báo cáo về việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường: Trường không tổ chức dạy thêm học thêm

- Đánh giá về việc thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT bãi bỏ một số Điều của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT, trong đó tập trung báo cáo về việc thực hiện nguyên tắc dạy thêm, học thêm và các trường hợp không được dạy thêm vẫn còn hiệu lực theo quy định tại Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT:

- Kết quả thực hiện: Triển khai, quán triệt sâu rộng các nội dung quy định về dạy thêm – học thêm tại các văn bản như:

+ Công văn số 152/UBND-GDĐT của UBND huyện Núi Thành V/v tăng cường kiểm tra, xử lý những trường hợp vi phạm quy định về dạy thêm học thêm, Công văn số 134/PGDĐT ngày 25/9/2018 của phòng GDĐT Núi Thành V/v xử lý những trường học vi phạm quy định về dạy thêm học thêm;

+ Công văn Số: 940/SGDĐT-VP ngày 01/8/2014 của Sở GD&ĐT Quảng

Nam V/v hướng dẫn thực hiện Quy định tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

+ Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam Ban hành quy định quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

+ Thông tư số Số: 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT Thông tư Ban hành quy định về dạy thêm – học thêm.

- Khó khăn: Việc quản lý về công tác dạy thêm học thêm chưa được thực hiện đồng từ các cấp có thẩm quyền, các cấp thường giao trách nhiệm cho nhà trường và quy trách nhiệm cho Hiệu trưởng trong việc quản lý dạy thêm học thêm đối với giáo viên đang công tác tại trường gây không ít khó khăn và áp lực cho hiệu trưởng trong thực hiện nhiệm vụ.

- Giải pháp đã thực hiện:

+ Kết hợp trong các buổi họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn nhà trường phối hợp với công đoàn tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, nhắc nhở giáo viên thực hiện nghiêm các quy định.

+ Quản lý chặt chẽ công tác thi, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh để tránh các tiêu cực từ việc dạy thêm học thêm như đánh giá học sinh không công bằng, lôi kéo, ép buộc học sinh học thêm.

7.3. Chỉ đạo quản lý và sử dụng sách tham khảo

- Tổ chức tốt việc thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Đánh giá về việc thực hiện Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong nhà trường:

+ Tình hình thực hiện: Nhà trường đã triển khai đầy đủ nội dung Thông tư đến Cán bộ- Viên chức trong nhà trường, giao nhiệm vụ cho nhân viên Thư viện nhà trường tham mưu Hiệu trưởng công tác quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong nhà trường. Việc mua sắm sách tham khảo, sách phục vụ bạn đọc tại Thư viện được Hiệu trưởng lấy ý kiến tham khảo từ cán bộ viên chức nhà trường, tham mưu của nhân viên thư viện để quyết định chọn đầu sách mua sắm phù hợp cho thư viện. Nhà trường đã chỉ đạo nghiêm cấm việc mua bán sách đạo của các tổ chức cá nhân đến trường mà không có Công văn chỉ đạo của cấp trên.

+ Tồn tại: Không.

7.4. Chỉ đạo công tác kiểm tra

Căn cứ Hướng dẫn số 07/HD-TTr ngày 25/2/2014 của Sở GDĐT Quảng Nam V/v Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên và Công văn số 184/PGDĐT ngày 25/10/2017 của Phòng GDĐT huyện Núi Thành V/v hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học, từ đầu năm học nhà trường thành lập Tổ kiểm nội bộ theo quy định. Tổ kiểm tra nội bộ

xây dựng kế hoạch kiểm tra trong năm học và từng đợt kiểm tra. Thực hiện hồ sơ kiểm tra theo văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT và Phòng GDĐT. Đến cuối năm học, nhà trường đã tiến hành kiểm tra hoạt động sư phạm 12 giáo viên, kiểm tra chuyên đề 19 giáo viên, 6/6 tổ được kiểm tra hồ sơ sổ sách, đạt 100% chỉ tiêu theo tiến độ của kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024.

7.5. Kết quả chỉ đạo việc giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục; đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

a. Kết quả đạt được:

- Kết quả chỉ đạo việc giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục:

+ Ngay từ đầu năm nhà trường đã tổ chức chỉ đạo cho chuyên môn xây dựng thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học của nhà trường theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; 4612/BGDĐT-GDTrH V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt

- Kết quả đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường:

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (NCBH), trong năm học, mỗi tổ chuyên môn tổ chức được 6 lần sinh hoạt tổ chuyên môn theo NCBH; xây dựng các tiết dạy để học tập, trao đổi về chuyên môn thông qua việc thực hiện các hoạt động thao giảng, chuyên đề.

+ Tăng cường sinh hoạt chuyên đề về các vấn đề: chuyên môn, quản lí học sinh, bồi dưỡng thường xuyên... trong các buổi sinh hoạt tổ, nhóm.

+ Tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt giao lưu chuyên môn theo kế hoạch của Phòng GDĐT.

b. Tồn tại: Chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn theo Nghiên cứu bài học của một số tổ có vài đợt chưa đạt yêu cầu theo quy định.

7.6. Kết quả chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, đào tạo; việc đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học.

a. Kết quả đạt được:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức,

lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục cho học sinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học Giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ban hoạt động GDNGLL duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Thông tin thường xuyên cho giáo viên về tình hình chính trị, xã hội và các chủ trương chính sách mới của Đảng và Nhà nước, chú trọng giáo dục chính trị trong nhà trường thông qua các giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt tập thể và hoạt động ngoại khóa.

- Tổ chức cho học sinh học tập nội quy nhà trường; triển khai quy chế đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỉ luật học sinh cho phụ huynh và học sinh nắm rõ; chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Vận động giáo viên, học sinh chấp hành tốt pháp luật nhà nước, tích cực tham gia hoạt động xã hội, thực hiện tốt an toàn giao thông, chủ động ngăn chặn các tiêu cực xã hội xâm nhập học đường.

- Tổ chức có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua kỉ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể.

- Giáo dục học sinh ý thức học tập, lễ phép, thực hiện tốt nội quy nhà trường, nêu cao tinh thần tập thể, trách nhiệm bản thân và cộng đồng, thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng, văn minh trong giao tiếp.

- Chủ động phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền, đoàn thể tại địa phương đảm bảo học sinh "An toàn đến trường". Xây dựng và giáo dục các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực. Tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

b. Hạn chế, tồn tại: Không.

8. Chất lượng giáo dục (Có báo cáo thống kê theo bảng riêng của PGD)

- Bảng thống kê chất lượng giáo dục theo CT CGPT 2006 đối với lớp 9;

Lớp	Tổng số học sinh	HẠNH KIỂM							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
9	180	178	98,89%	02	1,11%	0		0	
(*)			+5,08%						

(*) so với năm học 2022-2023: loại tốt tăng 5,08% , không có HS xếp loại trung bình, yếu.

Lớp	Tổng số học sinh	HỌC LỰC									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
9	180	68	37,78	71	39,44	41	22,78				
(*)			+14,52%								

(*) so với năm học 2022-2023: loại giỏi tăng 14,52% , không có HS xếp loại Yếu, kém.

Bảng thống kê Theo CTGDPT 2018 đối với lớp 6,7,8;

Lớp	Tổng số học sinh	HẠNH KIỂM							
		Tốt		Khá		Đạt		CD	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	163	150	92,02	13	7,98	0		0	
7	146	145	99,32	01	0,68	0		0	
8	119	116	97,48	03	2,52	0		0	
TC	428	411	96,03	17	3,97	0		0	
(*)			+0,88						

(*) so với năm học 2022-2023: loại tốt tăng 0,88% .

Lớp	Tổng số học sinh	HỌC LỰC									
		Tốt		Khá		Đạt		CD			
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL		
6	163	44	26,99	53	32,52	66	40,49	0			
7	146	34	32,28	40	27,4	72	49,32				
8	119	39	32,78	42	35,29	38	31,93				
TC	428	117	27,34	135	31,54	176	41,12				
(*)			+1,59		-2,42		-1,57				

(*) so với học năm học 2022-2023: loại Tốt tăng 1,59 % , không có học sinh chưa đạt.

- Nhận xét: Chất lượng giáo dục trong năm học 2023-2024 tăng nhiều so với năm học 2022-2023:

+ Chất lượng học sinh khối 9 :Hạnh kiểm học sinh loại tốt tăng 5,08 %, học sinh giỏi tăng 14,52%, học sinh đỗ tốt nghiệp THCS đạt 100% như năm qua.

+ Chất lượng học sinh khối 6,7,8 :Hạnh kiểm học sinh loại tốt tăng 0,88 %, học sinh giỏi tăng 1,59 %. Học sinh lên lớp thẳng đạt tỉ lệ 100%.

III. Đánh giá chung:

1. Đánh giá chung về kết quả đạt được:

Trong năm học 2023-2024, được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo PGDĐT huyện Núi Thành, sự hỗ trợ nhiệt tình của lãnh đạo địa phương và phụ huynh học sinh, của các mạnh thường quân, sự nỗ lực hết mình của thầy và trò , trường THCS Phan Bá Phiến đã đạt được kết quả hết sức tốt đẹp:

- Tham gia đầy đủ các Hội thi do PGDĐT Núi Thành tổ chức. Kết quả Hội thi đạt thành tích cao hơn năm học trước:

+ Kết quả thi tỉnh so với năm qua: giáo viên giỏi tỉnh tăng 01 giáo viên , học sinh lớp 9 giỏi tỉnh tăng 8 giải với chất lượng giải tăng 3 giải nhì, 4 giải ba, 1 giải khuyến khích, tăng 1 giải ba STEM, 1 giải KK hội thi Câu chuyện đạo đức và pháp luật, số lượng học sinh đạt thành tích thể dục thể thao tăng nhiều huy chương bạc, đồng ở các nội dung kéo co nữ, kéo co nam nữ, bóng đá nam, đá cầu nữ.

+ Kết quả hội thi cấp huyện: Giáo viên giỏi huyện tăng 01 giải nhì, thi học sinh giỏi 6,7, 8,9 tăng 11 giải, trong đó tăng 5 giải nhất, đứng đầu huyện Núi Thành về kết quả học sinh giỏi 9 cấp tỉnh, tiếp tục giữ vững tốp đầu về kết quả hội thi học sinh giỏi 6,7,8,9 trên địa bàn Núi Thành, chất lượng các hội thi STEM tăng 01 giải nhất, hội thi Kể chuyện theo sách tăng 01 giải nhất, thi Tin học trẻ đạt 1 giải nhất, 01 giải ba

- Chất lượng giáo dục 2 mặt đạt kết quả cao hơn so với năm học trước.(Đã so sánh ở mục 8)

- Việc Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động dạy học được đẩy mạnh.

- Hoạt động giáo dục Ngoài giờ lên lớp được đẩy mạnh, tạo được sự hứng thú tích cực, phát triển được kỹ năng sống cho học sinh.

- Làm tốt công tác PCGD THCS, tiếp tục duy trì đạt mức 3.

2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

- Thiếu giáo viên biên chế (1 GV Toán, 1 GV Âm nhạc), nhà trường phải hợp đồng ngoài nên dẫn đến đội ngũ giáo viên chưa ổn định.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chưa đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của nhà trường.

3. Nguyên nhân thành công:

- Khách quan: Được sự quan tâm sâu sát của lãnh đạo PGDĐT huyện Núi Thành, sự hỗ trợ nhiệt tình của lãnh đạo địa phương và phụ huynh học sinh, của các mạnh thường quân trong chỉ đạo, hỗ trợ các hoạt động của nhà trường.

- Chủ quan:

+ Cán bộ quản lý nhà trường năng động, sáng tạo trong công tác điều hành; biết tập trung sức mạnh của tập thể, phát huy được nhân tố điển hình; gương mẫu đi đầu trong mọi phong trào, thực hiện tốt việc nêu gương.

+ Đội ngũ giáo viên năng nổ, nhiệt tình, có năng lực chuyên môn tốt trong giảng dạy, biết đoàn kết, yêu thương giúp đỡ nhau để hoàn thành nhiệm vụ.

+ Học sinh chăm ngoan, nỗ lực học tập, rèn luyện; Phụ huynh học sinh quan tâm đầu tư cho việc học tập của con em mình.

IV. Phương hướng nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025

- Làm tốt công tác tuyển sinh học sinh lớp 6. Thực hiện tốt công tác Phổ cập giáo dục năm 2024.

- Tập trung xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 đúng theo chỉ đạo cấp trên, phù hợp với tình hình địa phương và nguồn nhân lực hiện có của nhà trường.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh lớp 9 và các lớp 6,7,8.

- Tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch cấp trên.

- Đẩy mạnh thực hiện Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong nhà trường.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho CB-GV-NV-HS, không có bạo lực học đường, kiên quyết không để các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

- Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả tích hợp giáo dục đạo đức, giảm nhẹ rủi ro thiên tai, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật, bảo vệ môi trường, an toàn giao thôngtrong dạy học.

- Chỉ đạo thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tích tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

- Đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh theo hướng dẫn của cấp trên.

- Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua do các cấp phát động.

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, quy chế cho điểm, chương trình dạy học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, nhân viên để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

- Nâng cao chất lượng giảng dạy, chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Phấn đấu đạt kết quả cao trong tất cả hội thi giáo viên, học sinh do PGD và cấp trên tổ chức.

- Thực hiện tốt việc dạy phụ đạo cho học sinh khối 6, 7, 8,9 để nâng cao chất lượng đại trà.

- Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ , nhóm chuyên môn theo kế hoạch.

- Đẩy mạnh kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học theo tháng và năm học.

- Tăng cường công tác giáo dục thể chất, thẩm mỹ, y tế trường học, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn học đường. Đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt việc dạy và học cũng như các hoạt động giáo dục khác của nhà trường.

- Thực hiện tốt việc đánh giá công chức, viên chức theo hướng dẫn mới của Bộ Giáo dục Đào tạo, xếp loại thi đua cuối năm từ cá nhân, đến tổ, đến nhà trường.

- Làm tốt việc dự nguồn cho các năm học đến.

- Tham mưu với PGD bổ sung 2 giáo viên thiếu so với biên chế giao (01 Toán, 01 Âm nhạc) và thay thế cho giáo viên chuyển công tác (*nếu có*).

V. Đề xuất, kiến nghị

Đối với Ủy ban nhân huyện Núi Thành và Phòng giáo dục đào tạo huyện Núi Thành:

- Bổ sung giáo viên biên chế (1 GV Toán, 1 GV Âm nhạc), để nhà trường ổn định đội ngũ giáo viên giảng dạy.

- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất theo tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 06/5/2024 của UBND xã Tam Tiến và tờ trình số 05/TTr-PBP ngày 05/5/2024 của trường THCS Phan Bá Phiến.

- Tổ chức mua sắm tập trung trang thiết bị dạy học để đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của nhà trường.

- Đầu tư cơ sở vật chất cho công tác PCCC.

Trên đây là toàn bộ báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024 của trường THCS Phan Bá Phiến. Kính trình lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo

Nơi nhận:

- PGD Núi Thành(để báo cáo);
- UBND xã Tam Tiến(để báo cáo);
- Các bộ phận, Tổ trưởng;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Mai Văn Lục.